
Lãi suất LNH
Trái phiếu

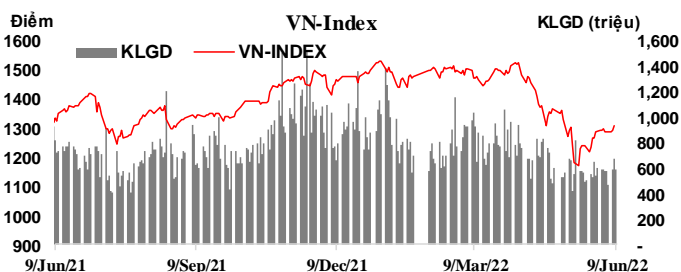
Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	0.46	0.00	0.90	0.01	3Y	2.05	-0.005
1W	1.12	0.04	1.02	0.02	5Y	2.40	-0.039
2W	1.52	-0.08	1.14	0.03	7Y	2.93	-0.012
1M	2.02	0.02	1.24	0.03	10Y	3.16	0.012
2M	2.30	0.00	1.31	0.03	15Y	3.33	-0.001
3M	2.43	0.00	1.45	0.04			
6M	2.69	0.00	1.64	0.04			
9M	2.76	0.00	1.77	0.07			
1Y	2.89	0.00	1.85	0.04			

Nguồn: Reuters

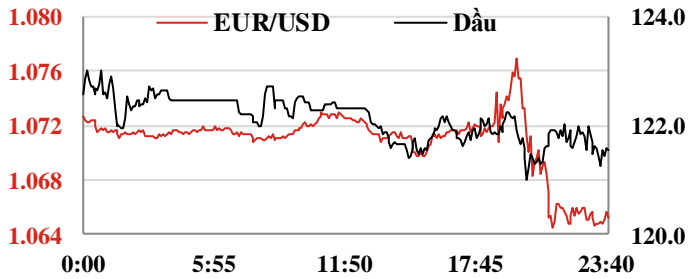
Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)

Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bom/hút ròng	KL lưu hành
09-06-22	1	14	2.50	10,000	195.80	414.13	-	218.33
08-06-22	1	14	2.50	10,000	366.92	357.58	9.34	1,794.72
07-06-22	1	14	2.50	10,000	170.21	353.98	-	183.77

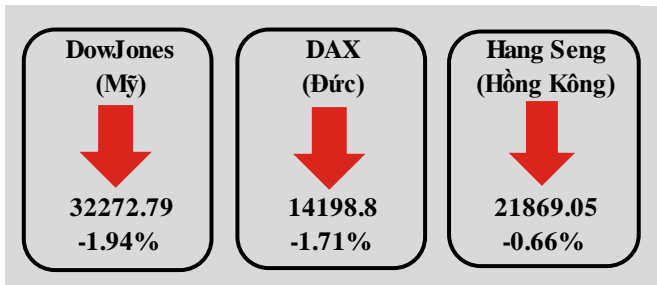
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1307.80	312.74	94.89
%/ngày	-0.01%	0.58%	-0.12%
%31/12/2021	-12.71%	-34.0%	-15.8%
KLGD (tr.đ.vị)	465.66	51.19	44.5
GTGD (tỷ đ)	12680.23	1302.78	1067.58
NĐINN mua (tỷ đ)	1488.81	75.80	4.23
NĐINN bán (tỷ đ)	1218.73	29.93	1.90


Tin trong nước ngày 09/06

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 09/06, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.062 VND/USD, tăng 05 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay và tỷ giá bán kỳ hạn 3 tháng được giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 22.550 VND/USD và 23.250 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 23.158 VND/USD, giảm 33 đồng so với phiên 08/06. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm 15 đồng ở chiều mua vào và 85 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 23.765 VND/USD và 23.795 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 09/06, lãi suất chào bình quân LNH VND đi ngang ở kỳ hạn ON trong khi tăng 0,02 – 0,04 đpt ở các kỳ hạn 1W và 1M, giảm 0,08 đpt ở kỳ hạn 2W so với phiên trước đó, cụ thể: ON 0,46%; 1W 1,12%; 2W 1,52% và 1M 2,02%. Lãi suất chào bình quân LNH USD tăng trở lại 0,01 – 0,03 đpt ở tất cả các kỳ hạn; giao dịch tại: ON 0,90%; 1W 1,02%; 2W 1,14%, 1M 1,24%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ tăng ở kỳ hạn 10Y, cụ thể: 3Y 2,05%; 5Y 2,40%; 7Y 2,93%; 10Y 3,16%; 15Y 3,33%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN chào thầu 10.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 14 ngày, lãi suất 2,50%. Có 195,8 tỷ đồng trúng thầu trong khi có 414,13 tỷ đồng đáo hạn trong phiên hôm qua. Như vậy, NHNN hút ròng 218,33 tỷ đồng từ thị trường, đưa khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố giảm xuống mức 1.576,39 tỷ đồng.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, các chỉ số dao động trồi sụt quanh mốc tham chiếu, khối lượng giao dịch vẫn ở mức thấp. Chốt phiên, VN-Index giảm nhẹ 0,11 điểm (-0,01%) xuống 1.307,80 điểm; HNX-Index tăng 1,81 điểm (+0,58%) đạt 312,74 điểm; UPCOM-Index giảm 0,11 điểm (-0,12%) lên 94,89 điểm. Thanh khoản thị trường sụt giảm so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt gần 15.100 tỷ VND. Khối ngoại tiếp tục mua ròng hơn 318 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Chính phủ vừa ban hành Quyết định số 689/QĐ-TTg ngày 08/06/2022 phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 - 2025”.** Mục tiêu tổng quát gồm: (i) Tạo bước chuyển rõ rệt, thực chất trong cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu; phân đầu đến năm 2025 giảm số lượng các TCTD, xử lý cơ bản các NH yếu kém, không để phát sinh những NH yếu kém mới, hệ thống các TCTD lành mạnh và phát triển bền vững; (ii) Phát triển hệ thống các TCTD theo hướng các TCTD trong nước đóng vai trò chủ lực, hoạt động lành mạnh, chất lượng, hiệu quả, công khai, minh bạch, đáp ứng các chuẩn mực về an toàn hoạt động NH theo quy định của pháp luật và tiệm cận với thông lệ quốc tế, hướng tới đạt trình độ phát triển của Nhóm 4 nước dẫn đầu khu vực ASEAN; (iii) Đẩy mạnh xử lý nợ xấu, nâng cao chất lượng tín dụng, ngăn ngừa, hạn chế tối đa nợ xấu mới phát sinh; nâng cao năng lực tài chính của TCTD; ngăn ngừa tình trạng đầu tư chéo, sở hữu chéo và sở hữu có tính chất thao túng, chi phối trong các TCTD có liên quan.



	9 Jun 22	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	103.22	0.66%	1.37%	7.56%
USD/CNY	6.69	0.13%	0.48%	5.34%
USD/EUR	0.94	0.94%	1.23%	7.10%
USD/JPY	134.33	0.07%	3.47%	16.73%
USD/KRW	1264.04	0.58%	1.91%	6.40%
USD/SGD	1.38	0.49%	0.93%	2.51%
USD/TWD	29.61	0.37%	1.40%	6.84%
USD/THB	34.52	0.00%	0.79%	3.88%
USD/VND Trung tâm	23062	0.02%	-0.02%	-0.36%
USD/VND LNH	23158	-0.14%	-0.16%	1.59%
USD/VND tự do	23765	-0.06%	-0.06%	1.34%
Vàng	1847.61	-0.30%	-1.10%	1.05%
Dầu	121.51	-0.49%	3.97%	61.56%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.8200	0.0004		
1M	1.2547	0.0550	1.1136	0.0000
3M	1.7213	0.0336	1.3379	0.0000
6M	2.2943	0.0279	0.8211	0.0000
1Y	2.9586	0.0464		

Số liệu SIBOR ngày 08/06/2022

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	0,50%	1,0%	05/05/2022	14/06/2022
Châu Âu	EUR	0,05%	0,00%	10/02/2016	21/07/2022
Anh	GBP	0,75%	1,0%	05/05/2022	16/06/2022
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	16/06/2022
Australia	AUD	0,35%	0,85%	07/06/2022	05/07/2022

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

▪ **NHTW Châu Âu ECB cho biết ý định nâng LSCS vào tháng 7, có thể tăng tốc vào tháng 9.** Trong phiên họp ngày hôm qua, ECB cho biết, lạm phát tại khu vực Châu Âu tăng mạnh trong tháng 5, chủ yếu do giá năng lượng và thực phẩm. Tuy nhiên, áp lực lạm phát đã lan rộng lên các nhóm hàng hóa và dịch vụ khác với tốc độ rất nhanh. ECB dự báo lạm phát của khu vực Eurozone năm 2022 sẽ là 6,8%; sau đó hạ nhiệt còn 3,5% trong năm 2023, và tiếp tục xuống 2,1% năm 2024. Cuộc chiến giữa Nga và Ukraine tiếp tục gây áp lực, song ECB khẳng định kinh tế Eurozone tiếp tục tăng trưởng bởi quá trình mở cửa hoàn toàn trở lại, cùng thị trường lao động mạnh mẽ. GDP khu vực này được ECB dự báo tăng 2,8% năm 2022; 2,1% năm 2023 và 2,1% năm 2024. Theo đó, ECB quyết định tạm thời duy trì các mức LSCS ở mức hiện tại: LS cho vay tái cấp vốn 0%; LS cho vay cận biên 0,25% và LS tiền gửi -0,5%. ECB cho biết cơ quan này có ý định nâng LS tiền gửi 25 điểm cơ bản vào tháng 7, và giữ nguyên hai loại LSCS còn lại. Tại cuộc họp tháng 9, ECB kỳ vọng nâng LSCS một lần nữa, và quy mô tăng sẽ phụ thuộc vào triển vọng lạm phát trung hạn của khu vực. Mục tiêu của ECB là đưa lạm phát trung hạn của Eurozone về mức 2,0%.

▪ **Thị trường lao động tại Mỹ ghi nhận thông tin quan trọng.** Cụ thể, số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ tuần kết thúc ngày 04/06 ở mức 229 nghìn đơn, tăng khá mạnh từ mức 200 nghìn đơn của tuần trước đó, vượt nhiều so với mức 205 nghìn đơn theo dự báo. Đây là tuần có số đơn xin trợ cấp cao nhất kể từ cuối tháng 02/2022. Mặc dù vậy, các chuyên gia nhận định số đơn xin trợ cấp tăng lên không có nghĩa thị trường lao động Mỹ gặp vấn đề. Số việc làm mới mà Mỹ tạo ra mỗi tháng đều cao (trung bình khoảng hơn 400 nghìn/tháng kể từ đầu năm), tỷ lệ thất nghiệp chỉ ở mức 3,6%, là những con số tích cực tương đương, thậm chí vượt trội so với thời điểm trước khi bị dịch Covid-19 tác động.

Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
09-06	19:30	**	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ	229K	205K	202K
10-06	8:30	*	CPI Trung Quốc yy T4		2.2	2.1
10-06	19:30	***	CPI Mỹ mm T5		0.7	0.3
10-06	19:30	***	CPI lõi Mỹ mm T5		0.5	0.6
10-06	21:00	**	Niêm tin tiêu dùng UoM Mỹ T6		58.1	58.4



VN-Index giảm nhẹ xuống mức 1.307,80 điểm. Chỉ số được kỳ vọng tiếp tục hồi phục hướng về vùng kháng cự 1.350-1.370 điểm

Nguưỡng hỗ trợ: 1.300 – 1.290

Nguưỡng kháng cự: 1.320 – 1.330

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: trangtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn